

Số: 11/QĐ-TA

T, ngày 22 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TOÀ ÁN NHÂN DÂN T PHỐ T, TỈNH B

Với T phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Trung Tín.

Thư ký phiên họp: Ông Lê Trung Hiếu – Thư ký Tòa án.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B, Tòa án nhân dân T phố T tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 11/2023/QĐ-TA ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với:

Họ và tên: Bùi Công T, sinh năm 1994; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 53/8 khu phố Đ, phường L, Thành phố T, tỉnh B; chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; tiền án, tiền sự: Không; con ông Bùi Tiến T và bà Nguyễn Thị H. Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trương Văn Trung - đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội T phố T, tỉnh B.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố T, tỉnh B: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 25/7/2023, Công an phường L, T phố T kiểm tra hành chính đối với Bùi Công T do có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy và Công an đã mời T về trụ sở làm việc. Qua làm việc, Bùi Công T khai nhận sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2021 cho đến nay, loại ma túy sử dụng là ma túy đá, lần sử dụng gần nhất là vào ngày 23/7/2023. Kết quả xét nghiệm của Trung tâm Y tế T phố T kết luận Bùi Công T dương tính với ma túy loại Methamphetamine, đồng thời đối tượng không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên Công an phường L đã lập hồ sơ đưa Bùi Công T vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B quản lý.

- Ý kiến cơ quan đề nghị: Giữ nguyên quan điểm đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Công T với thời hạn theo quy định pháp luật.

- Ý kiến đại diện Viện Kiểm sát nhân dân T phố T, tỉnh B: Quá trình thụ lý hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, đại diện

cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 23/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Chấp nhận theo đề nghị của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội T phố T, xin Tòa án xem xét áp dụng mức thấp nhất thời hạn chấp hành cai nghiện bắt buộc.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính, được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến tranh luận của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị.

XÉT THẤY

Về thẩm quyền xem xét, quyết định: Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội T phố T, tỉnh B lập đề nghị Tòa án nhân dân T phố T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Công T. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, Tòa án nhân dân T phố T thụ lý xem xét là đúng thẩm quyền.

Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với Bùi Công T lập ngày 25/7/2023 do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 15/9/2023, Tòa án nhân dân T phố T đã thụ lý hồ sơ xem xét nên vẫn còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Về nội dung xem xét:

Lời trình bày của Bùi Công T về việc sử dụng trái phép chất ma túy tại phiên họp phù hợp với lời khai của T có trong hồ sơ, phù hợp với phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy của Trung tâm Y tế T phố T (là cơ sở đủ điều kiện xác định nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh B theo Thông báo số 68/TB-SYT ngày 12/7/2022 của Sở Y tế tỉnh B) thể hiện T có sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của Bùi Công T đã vi phạm khoản 5 Điều 5 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; thuộc trường hợp phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại khoản 1, khoản 16 Điều 2 và khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Hành vi của Bùi Công T là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, qua đó ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh bình thường của bản thân. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tệ nạn xã hội khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận nhân dân đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên. Bản thân Bùi Công T là người đã T niên biết tác hại của ma túy, nhưng vẫn sử dụng ma túy nên cần áp dụng thời hạn tương xứng với hành vi mà T đã thực hiện.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc và tại phiên họp, Bùi Công T đã tự nguyện khai báo, ăn năn hối lỗi, tình tiết trên được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Đối với ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội T phố T trong việc đưa Bùi Công T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với tính chất và hành vi vi phạm của Bùi Công T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Công T.

2. Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày 25/7/2023.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện có quyền khiếu nại; cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội T phố T; Công an T phố T và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND T phố T;
- Phòng LĐTB&XH TP.T;
- Công an TP.T;
- UBND nơi người bị đề nghị cư trú;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Trung Tín